

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/ 2022/HSST
Ngày 20-12- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư và ông Nguyễn Quang Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Ánh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cẩm Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn N, tên gọi khác: Không; sinh năm 2002 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản L, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Xương, sinh năm 1974 và bà Lường Thị Nghiên, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 9 năm 2022 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lò Văn Tuấn, sinh năm 1972; nơi cư trú: bản L, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 30/9/2022, Tổ công tác Công an xã Chiềng Pha, huyện TC, tỉnh Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an xã Chiềng La, huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Trọ Phàng, xã Chiềng Pha, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Lò Văn N có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa bột cục màu trắng (Theo Lò Văn N khai là heroine); Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE A, biển kiểm soát 26M1-181.40.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 30/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số bột cục màu trắng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 0,49 gam. Trích toàn bộ 0,49 gam, ký hiệu N1 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1595/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,49 gam, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 30/9/2022, Lò Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26M1-181.40 một mình từ nhà ở bản L, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La lên xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi N đến khu vực bản Ngùa, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, N gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc thái (N không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng nilon màu hồng bên trong có Heroine với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu ma túy ở túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi điều khiển xe máy về xã Chiềng Pha, huyện TC chơi. Khi N đi đến khu vực bản Trọ Phảng, xã Chiềng Pha, huyện TC thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 174/CT- VKSTC ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố bị cáo Lò Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 22 (hai mươi hai) tháng tù đến 26 (hai mươi sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lò Văn Tuấn một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE A, biển kiểm soát 26M1-181.40.

Bị cáo Lò Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn N thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lò Văn Tuấn có ý kiến: xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE A, biển kiểm soát 26M1-181.40 và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 30/9/2022 bị cáo Lò Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép 0,49 gam chất ma túy (loại Heroine) trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Trọ Phẳng, xã Chiềng Pha, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 30/9/2022; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu

gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 1595/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,49 gam chất ma túy (loại Heroine) trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Lò Văn N đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn N khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Ngựa, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên vào ngày 30/9/2022. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE A, biển kiểm soát 26M1-181.40 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô mang tên chủ sở hữu là Lò Văn Hương, sinh năm 2002, trú tại bản L, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La, Hương đi làm thuê ở xa từ lâu không liên lạc với gia đình. Bị cáo mượn chiếc xe từ ông Lò Văn Tuấn (là bố đẻ của Lò Văn Hương). Việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy vào việc phạm tội, ông Tuấn không biết. Tại phiên tòa ông Lò Văn Tuấn có đơn xin xe và có ý kiến xin lại chiếc xe, do đó cần trả lại chiếc xe mô tô cho ông Lò Văn Tuấn theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/9/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong có viền màu xanh- đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn N - TTTPCMT, bắt ngày 30/9/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 023323 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Bên trong có: Một mảnh nilon màu hồng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lò Văn Tuấn: một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE A, biển kiểm soát 26M1-181.40, sơn màu xanh- đen, số khung: 222887, số máy: 1560798, xe đã qua sử dụng cũ, xe có chìa khóa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lò Văn Tuấn được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

TÒA

Hà Ngọc Phương

Lường Văn Duôi

Lò Mai Xiêng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng